TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HS - ST
Ngày: 11/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Mây

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hợi và bà Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 23/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS ngày 31/3/2023, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Giáp Văn H**, sinh năm 1991; Tên gọi khác: không.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố T, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: làm thợ mộc; Trình độ văn hoá: 9/12; Giới tính: nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Giáp Văn T, sinh năm 1970 và bà Dương Thị V, sinh năm 1972; có vợ Lương Thị Đ, sinh năm 1991 đã ly hôn và có 03 con chung, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2022 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên - Có mặt

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 - vắng mặt

Nơi cư trú: TDP T, Tt H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992 - vắng mặt

Nơi cư trú: TDP T, Tt H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày

25/12/2022 tại Tổ dân phố T, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Công an thị trấn tuần tra phát hiện Giáp Văn H có biểu hiện liên quan đến chất ma túy. Khi tổ công tác kiểm tra Hội đã tự giác giao nộp 01 túi nilon màu trắng trong suốt miệng túi có viền màu đỏ bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, Hội khai là ma túy mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong đồ vật thu giữ được và chuyển hồ sơ đến Công an huyện P để giải quyết theo thẩm quyền. Tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng và lấy mẫu giám định đối với số chất màu trắng thu giữ được của Giáp Văn H xác định được khối lượng số chất bột màu trắng là 0,416 gam.

Ngày 26/12/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã tiến hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hội tại Tổ dân phố T, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình làm việc không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 119/KL-KTHS ngày 01/01/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,416 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Giáp Văn H khai: do nghiện chất ma túy nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/12/2022 Hội đi bộ ra khu vực trạm bơm thuộc Tổ dân phố T, Thị trấn H, huyện P để tìm mua ma túy. Tại đây Hội đã gặp và mua được 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng của một người đàn ông lạ mặt không rõ tên tuổi địa chỉ để đem về sử dụng, khi quay về đến gần nhà văn hóa tổ dân phố Thi Đua thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Các đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 (bên ngoài có chữ: Hoàn trả 0,404 gam mẫu còn lại sau giám định vụ Giáp Văn H, sinh năm 1991) hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện P theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSPB, ngày 23/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Giáp Văn H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và trước phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận hành vi vi phạm pháp luật như bản cáo trạng đã nêu trên.

Người chứng kiến vắng mặt, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của ông Nguyễn Văn Thành, Nguyễn Văn Đại tại cơ quan điều tra, bị cáo nhất trí với lời khai của người chứng kiến không có ý kiến gì thêm.

Kết thúc xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P trình bày luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Giáp Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giáp Văn H từ 20 đến 24 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo;

Xử lý vật chứng và trách nhiệm nộp án phí HSST của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội và xin giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.}Về căn cứ buộc tội: Hồi 10 giờ 50 phút ngày 25/12/2022 tại Tổ dân phố T, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Giáp Văn H là người nghiện chất ma túy đã cất giấu trong người 0,416 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác như lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang do cơ quan công an lập hồi 10 giờ 50 phút ngày 25/12/2022, kết luận giám định cùng các tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Như vậy ý thức, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:…*

c) Heroine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

{3}. Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Xét về tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất an ninh, ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng nó làm cho con người lệ thuộc vào ma túy mất đi nhân cách, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Xét cần có mức án và buộc bị cáo cách ly xã hội để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

{4}. Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo xuất thân từ gia đình thuần nông, do đua đòi nên đi vào con đường nghiện ma túy, lệ thuộc vào ma túy phải mua để sử dụng nên đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, trong vụ án này được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự nên có cơ sở chấp nhận mức án hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa công khai.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân không có mục đích vụ lợi. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đi làm thợ mộc thuê, phụ thuộc vào người thuê nên không có thu nhập ổn định. Xét nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

{5}. Về vật chứng: 01 phong bì ký hiệu A1 chứa 0,404 gam ma túy loại Heroine được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu, xét vật chứng nêu trên là vật liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Giáp Văn H, tại cơ quan điều tra Hội khai nhận mua tại khu vực Tổ dân phố T, Thị trấn H, huyện P của một người đàn ông lạ mặt mà Hội không biết tên tuổi và địa chỉ của người này nên không đủ căn cứ để xác minh xử lý.

{7}. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. *Vì các lẽ nêu trên*.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ, áp dụng pháp luật: Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 BLHS; Điều 106, Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Giáp Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Hình phạt: xử phạt Giáp Văn H 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2022. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu A1, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,404 gam mẫu A1 và vỏ bao gói còn lại sau giám định của Giáp Văn H .

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 04/4/2023 giữa công an huyện P và chi cục THA dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo; Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Mây

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hồng Mây